

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2023 – 2024

Môn: Ngữ văn; Khối: 11

A – GIỚI HẠN CHƯƠNG TRÌNH:

Năng lực đọc và viết:

- **Năng lực đọc (6 điểm):** Phạm vi tri thức Đọc hiểu thuộc Bài 3,4.

- **Năng lực viết (4 điểm):**

- Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm thơ (*Cấu tứ và hình ảnh*).

- Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội

B - HÌNH THỨC KIỂM TRA: Tự luận.

C – YÊU CẦU CẦN ĐẠT

I. Phần Đọc hiểu (6 điểm)

1. Văn bản nghị luận: Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích thuộc thể loại nghị luận. Sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa.

a. Nhận biết:

- Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng được trình bày trong văn bản.

- Nhận biết được các yếu tố thuyết minh, miêu tả, tự sự trong văn bản.

b. Thông hiểu:

- Xác định được mục đích, thái độ và tình cảm của người viết; thông điệp, tư tưởng của văn bản.

- Phân tích được mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng và mối quan hệ giữa chúng với luận đề của văn bản.

- Lí giải được cách đặt tên nhan đề; sự phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề văn bản.

- Phân tích được vai trò của các yếu tố thuyết minh, miêu tả, tự sự, biểu cảm trong văn nghị luận.

c. Vận dụng:

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn về vấn đề nghị luận.

- Trình bày được quan điểm đồng tình hay không đồng tình với quan niệm của tác giả, nội dung chính của văn bản.

d. Vận dụng cao: Liên hệ nội dung văn bản với một tư tưởng, quan niệm, xu thế của giai đoạn mà văn bản ra đời để đánh giá ý nghĩa, giá trị của văn bản.

2. Truyện thơ: Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích thuộc thể loại truyện thơ. Sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa.

a. Nhận biết:

- Nhận biết được đề tài, câu chuyện, chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm

- Nhận biết được người kể chuyện trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- Nhận biết được ngôn ngữ độc thoại, đối thoại, độc thoại nội tâm và các biện pháp nghệ thuật trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

b. Thông hiểu:

- Tóm tắt được cốt truyện của đoạn trích/ tác phẩm.

- Phân tích được đặc điểm, vai trò của của cốt truyện, nhân vật, chi tiết trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- Phân tích, lí giải được ý nghĩa của ngôn ngữ, bút pháp nghệ thuật trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản có nhiều chủ đề), tư tưởng, thông điệp của truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Phân tích được một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhân văn, triết lí nhân sinh từ truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

c. Vận dụng:

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.
- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

d. Vận dụng cao:

- Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- So sánh được sự giống và khác nhau giữa các văn bản truyện thơ; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm.

II. Phân Làm văn (4 điểm):

1. Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm thơ (cấu tứ và hình ảnh thơ)

Bài viết cần đảm bảo các yêu cầu:

- Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm thơ (nhân đề, tên tác giả,...) và vấn đề sẽ tập trung bàn luận.
- Thân bài:
 - + Nhận xét khái quát về cấu tứ và những hình ảnh độc đáo của bài thơ.
 - + Phân tích cụ thể, chi tiết những nét độc đáo về cấu tứ và hình ảnh thơ.
 - + Nêu nhận định, đánh giá về tác phẩm dựa trên các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục với những phân tích có chiều sâu hay thể hiện góc nhìn mới mẻ.
- Kết bài: Khẳng định lại sự độc đáo của bài thơ và ý nghĩa của nó.

2. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội

Bài viết cần đảm bảo các yêu cầu:

- Mở bài: Giới thiệu vấn đề sẽ bàn luận trong bài viết (trực tiếp hoặc gián tiếp).
- Thân bài: Dùng lí lẽ và bằng chứng để:
 - + Trình bày bản chất của vấn đề đời sống được bàn luận và nêu quan điểm của người viết.
 - + Xem xét vấn đề dưới nhiều góc nhìn khác nhau, bàn về các khía cạnh của vấn đề.
 - + Bàn luận vấn đề từ góc nhìn trái chiều.
 - + Phân tích tác động của việc nhận thức đúng đắn về vấn đề đối với cá nhân hoặc cộng đồng.
- Kết bài: Rút ra ý nghĩa của việc bàn luận vấn đề (gợi mở suy nghĩ, định hướng hành động,...).

D – MA TRẬN VÀ ĐỀ THAM KHẢO

I. Ma trận đề kiểm tra

TT	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Truyện thơ dân gian, truyện thơ Nôm	2	3	1	1	60
		Văn nghị luận	(20%)	(25%)	(10%)	(5%)	
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội	1*	1*	1*	1*	40
		Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm thơ	(5%)	(20%)	(10%)	(5%)	
Tổng			25%	45%	20%	10%	100
Tỉ lệ chung			70%		30%		

Lưu ý:

Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án - Hướng dẫn chấm*

II. Đề tham khảo

Họ và tên học sinh:..... Lớp:.....

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Xin chào, tôi là Severn Suzuki, thay mặt cho ECO – Tổ chức trẻ em vì môi trường.

Chúng tôi là một nhóm những người 12 – 13 tuổi đang cố gắng tạo nên vài sự thay đổi: Vanessa Suttie, Morgan Geisler, Michelle Quigg và tôi. Và chúng tôi đã tự quyết tâm, đi hơn 6000 km để đến đây nói với người lớn các vị rằng, các vị phải thay đổi. Chúng tôi đến đây không có mục đích nào khác ngoài việc đấu tranh cho tương lai của chính mình.

Đánh mất tương lai không giống như đánh mất chiếc ghế trong bầu cử, hay trượt một vài điểm trên sàn chứng khoán. Tôi đến đây để lên tiếng cho các thế hệ mai sau..., lên tiếng cho muôn loài động vật đang chết dần trên trái đất này vì chẳng còn nơi sinh sống. Giờ tôi sợ phải bước đi dưới ánh mặt trời vì những lỗ thủng trên tầng Ozon. Tôi sợ phải hít thở vì không biết không khí đang chứa những hóa chất nào. Tôi vẫn thường đi câu cá cùng ba ở Vancouver, quê hương tôi, cho đến vài năm trước, khi tôi biết lũ cá đang đầy bệnh tật. Ngày ngày, chúng ta đều nghe những tin về việc các loài động vật, thực vật đang dần tuyệt chủng, rồi biến mất mãi mãi. Trong cuộc sống của tôi, tôi đã luôn mơ về những đàn thú hoang dã đông đúc, về những cánh rừng rậm và rừng mưa nhiệt đới đầy các loài chim và bướm. Nhưng giờ tôi lại tự hỏi, liệu con cái chúng tôi còn có cơ hội được thấy chúng nữa không? Hồi bằng tuổi tôi, các vị có phải lo lắng về những điều này không?

Mọi chuyện đang diễn ra rành rành trước mắt, nhưng các vị lại hành động như thể chúng ta vẫn còn thừa thời gian và các biện pháp hữu hiệu. Tôi chỉ là một đứa trẻ và không nghĩ ra được các giải pháp, nhưng tôi mong các vị hãy nhận ra rằng, chính các vị cũng thế. Các vị không biết cách vá lại các lỗ hổng trên tầng Ozon, không biết cách mang cá hồi về những dòng suối đã cạn khô, không biết cách làm sống lại các loài vật đã tuyệt chủng. Các vị cũng không thể biến những cánh rừng giờ đã thành sa mạc xanh tươi trở lại. Một khi đã không biết cách phục hồi, xin các vị đừng tàn phá nữa.

[...]

Xin đừng quên lý do các vị dự hội nghị này. Các vị làm việc này vì ai? Lớp trẻ chúng tôi là con cháu của các vị. Chính các vị là người quyết định con cháu mình sẽ lớn lên trong một thế giới như thế nào. Lẽ ra bố mẹ sẽ an ủi con cái rằng, mọi chuyện sẽ ổn thôi, đây không phải là ngày tận thế đâu, và bố mẹ sẽ làm những gì tốt nhất có thể. Nhưng tôi không nghĩ giờ đây các vị còn có thể nói vậy. Chúng tôi có còn nằm trong danh sách được ưu tiên của các vị nữa không? Bố tôi thường nói: Hành động sẽ tạo nên con người con, chứ không phải lời nói. Vâng, nhưng những gì các vị làm khiến tôi khóc hằng đêm. Các vị luôn nói rằng các vị yêu chúng tôi, nhưng tôi xin thách thức các vị hãy hành động đúng như những gì đã nói. Xin cảm ơn!

(Trích bài phát biểu của Severn Suzuki tại Hội nghị vì môi trường được tổ chức ở Rio – Barazin, 1992, *toomva.com* dịch)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định vấn đề cần bàn luận của văn bản trên.

Câu 2. Đoạn văn sau đây người viết đã sử dụng các yếu tố bổ trợ nào?

Tôi đến đây để lên tiếng cho các thế hệ mai sau..., lên tiếng cho muôn loài động vật đang chết dần trên trái đất này vì chẳng còn nơi sinh sống. Giờ tôi sợ phải bước đi dưới ánh mặt trời vì những lỗ thủng trên tầng Ozon. Tôi sợ phải hít thở vì không biết không khí đang chứa những hóa chất nào. Tôi vẫn thường đi câu cá cùng ba ở Vancouver, quê hương tôi, cho đến vài năm trước, khi tôi biết lũ cá đang đầy bệnh tật. Ngày ngày, chúng ta đều nghe những tin về việc các loài động vật, thực vật đang dần tuyệt chủng, rồi biến mất mãi mãi. Trong cuộc sống của tôi, tôi đã luôn mơ về những đàn thú hoang dã đông đúc, về những cánh rừng rậm và rừng mưa nhiệt đới đầy các loài chim và bướm. Nhưng giờ tôi lại tự hỏi, liệu con cái chúng tôi còn có cơ hội được thấy chúng nữa không?

Câu 3. Theo anh/chị, mục đích của người viết khi tham gia hội nghị là gì?

Câu 4. Anh/Chị có nhận xét gì về thái độ của tác giả thể hiện trong đoạn trích trên?

Câu 5. Việc sử dụng các yếu tố hỗ trợ có vai trò gì trong văn bản?

Câu 6. Anh/Chị có đồng tình với quan điểm của tác giả: *Hành động sẽ tạo nên con người con, chứ không phải lời nói không?* Vì sao?

Câu 7. Anh/Chị có nhận xét gì về sức ảnh hưởng của bài phát biểu trên đối với việc bảo vệ môi trường sống?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về các giải pháp cần thiết để bảo vệ môi trường

V. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	Vấn đề cần bàn luận: Bảo vệ môi trường sống/Môi trường Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh không trả lời đúng như đáp án: không cho điểm.	1.0
	2	Yếu tố hỗ trợ: Biểu cảm và tự sự Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1.0 điểm. - Học sinh trả lời được ½ đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh không trả lời đúng: Không cho điểm	1.0
	3	Mục đích: Đấu tranh cho tương lai Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời hợp lí, có cách diễn đạt tương đương về nghĩa: 0,75 điểm - Học sinh không trả lời đúng: Không cho điểm	0,75
	4	Thái độ của tác giả: bất bình trước sự thờ ơ của những người lãnh đạo khi môi trường sống đang bị hủy hoại. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh có cách diễn đạt tương đương và hợp lý: vẫn cho trọn điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không có câu trả lời: không cho điểm.	0,75
	5	Việc sử dụng các yếu tố biểu trợ như tự sự, biểu cảm giúp tăng tính thuyết phục và hấp dẫn cho văn bản, thể hiện rõ thái độ của người viết. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh có cách diễn đạt tương đương và hợp lý: vẫn cho trọn điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không có câu trả lời: không cho điểm.	1,0
	6	- HS đồng tình hoặc không đồng tình. - HS lí giải hợp lý, thuyết phục, không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, xã hội Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời thuyết phục: 1.0 điểm. - Học sinh trả lời chung chung, chưa rõ các ý: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không có câu trả lời: không cho điểm.	1.0

	7	<p>HS đánh giá được sức ảnh hưởng, tác động của văn bản đối với hành động bảo vệ môi trường sống như: thức tỉnh mọi người; thôi thúc mọi người hành động vì môi trường sống...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời thuyết phục: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời chung chung, chưa rõ các ý: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không có câu trả lời: không cho điểm. 	0,5
II		PHẦN VIẾT	4,0
	2	<p>Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về các giải pháp cần thiết để bảo vệ môi trường</p>	4,0
		<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,5
		<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Các giải pháp cần thiết để bảo vệ môi trường</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định sai vấn đề nghị luận: 0 điểm. 	0,5
		<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ môi trường là có những hành động tích cực nhằm giữ gìn, khôi phục lại các điều kiện tiêu chuẩn của môi trường sống, đồng thời ngăn chặn những hành vi có ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường. - Vì sao cần bảo vệ môi trường: Vì môi trường là nơi sinh sống của chúng ta, có ảnh hưởng trực tiếp tới sự sinh tồn của con người; hiện nay môi trường đang bị tàn phá nghiêm trọng, để lại những hậu quả nặng nề; phần lớn con người vẫn chưa có ý thức về mối liên hệ mật thiết giữa mình và môi trường sống, chưa có ý thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường... - Các giải pháp bảo vệ môi trường: Tuyên truyền, nâng cao ý thức của mọi người về tầm quan trọng của môi trường sống, về thực trạng môi trường đáng báo động hiện nay; Khuyến khích các cá nhân và tổ chức có những hành động tích cực, thiết thực nhằm bảo vệ, khôi phục môi trường sống; Lên án, ngăn chặn, xử phạt thích đáng đối với những cá nhân và tổ chức có những hành vi gây tác động tiêu cực tới môi trường... - Khẳng định vấn đề: Bảo vệ môi trường là một vấn đề cấp bách, mang tính chất sống còn đối với toàn bộ nhân loại hiện nay; mỗi 	2.0

	<p>chúng ta, ngay từ bây giờ, cần có những hành động thiết thực, tích cực để bảo vệ môi trường sống của chính mình.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trình bày đầy đủ các ý, thuyết phục: 2,0 điểm. - Học sinh trình bày chưa đầy đủ hoặc ý đầy đủ nhưng chưa thuyết phục: 1,75– 1,5 điểm - Học sinh trình bày chung chung, chưa rõ các ý: 1,0 – 1,25 điểm. - Học sinh trình bày sơ lược, không rõ các ý: 0,25 điểm - 0,75 điểm. - HS khuyết tật: chỉ cần chạm đến ý 3: 2,0 điểm. - HS khuyết tật trình bày chung chung, chưa rõ ý 3: 1,0 – 1,75 điểm. 	
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. <p>Không trừ điểm HS khuyết tật</p>	0,5
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Lập luận chặt chẽ; diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh biết đưa dẫn chứng, lí lẽ thuyết phục; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, rõ ràng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng được 2 yêu cầu: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm. <p>Không trừ điểm HS khuyết tật</p>	0,5
Tổng điểm		10,0

VI. RÚT KINH NGHIỆM

.....

.....Hết.....